

Số: 265/KH-CCKL

Bình Định, ngày 11 tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

Kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp năm 2022

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp; Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thú y; chăn nuôi;

Căn cứ Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 27/5/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý; Chi cục Kiểm lâm xây dựng Kế hoạch kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

- Nâng cao trách nhiệm của Hạt trưởng các hạt kiểm lâm, Đội trưởng Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy rừng thuộc phạm vi quản lý của Chi cục Kiểm lâm;

- Phát hiện những hạn chế, vướng mắc, bất cập, sai sót, vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính để kịp thời chấn chỉnh, xử lý, khắc phục;

- Phòng, chống, ngăn chặn các vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi

phạm hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật nhằm bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra phải đảm bảo nguyên tắc khách quan, công khai, minh bạch toàn diện và hiệu quả;

- Kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐỊA ĐIỂM, NỘI DUNG, THỜI GIAN VÀ THÀNH PHẦN THAM GIA KIỂM TRA

1. Đối tượng

Các hạt kiểm lâm (có danh sách kèm theo).

Chi cục Kiểm lâm sẽ ban hành Quyết định kiểm tra, gửi các đơn vị được kiểm tra trước ngày tiến hành hoạt động kiểm tra ít nhất 30 ngày.

2. Địa điểm

Trụ sở làm việc của các hạt kiểm lâm.

3. Nội dung

Kiểm tra việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể:

- Tổng số vụ vi phạm; tổng số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính; số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính đối với từng hành vi vi phạm; số vụ chuyển cơ quan tố tụng để truy cứu trách nhiệm hình sự; số vụ việc cơ quan tố tụng chuyển để xử phạt vi phạm hành chính;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Tình hình, kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về giải trình;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính;

- Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt;

- Việc lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

4. Thời gian, thời kỳ kiểm tra

- Thời gian kiểm tra: Quý III năm 2022.
- Thời kỳ kiểm tra: Tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2022.

5. Thành phần tham gia Đoàn kiểm tra

- Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm, Trưởng đoàn;
- Lãnh đạo Phòng Thanh tra, pháp chế Chi cục Kiểm lâm, Phó Trưởng đoàn;
- Công chức Phòng Thanh tra, pháp chế Chi cục Kiểm lâm, thành viên.

III. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra hồ sơ, trường hợp cần thiết có thể kiểm tra thực tế, xác minh các thông tin, tài liệu; kết quả thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính để làm cơ sở kết luận các nội dung kiểm tra.

2. Trong quá trình kiểm tra, Trưởng đoàn kiểm tra tiến hành lập biên bản để xác nhận việc thu thập, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra và ký xác nhận thông qua biên bản kiểm tra ngay sau khi kết thúc cuộc kiểm tra.

IV. KINH PHÍ VÀ PHƯƠNG TIỆN

1. Kinh phí: Thực hiện chế độ công tác phí theo quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan.

2. Phương tiện: Sử dụng xe ô tô cơ quan hoặc xe cá nhân tùy theo tình hình thực tế.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Thanh tra, pháp chế

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm ban hành Quyết định kiểm tra và các văn bản khác có liên quan;

- Dự thảo kết luận kiểm tra trình lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm để ban hành sau khi kết thúc kiểm tra của từng đơn vị;

- Thực hiện việc theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận kiểm tra theo quy định tại Chương III Nghị định 19/2020/NĐ-CP ngày 12/2/2020 của Chính phủ về kiểm tra xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Các hạt kiểm lâm

- Phối hợp và tạo điều kiện cho Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ trong quá trình kiểm tra;

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra; báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu trung thực, kịp thời; chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của báo cáo, thông tin và tài liệu cung cấp; giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra;

- Chấp hành kết luận kiểm tra; xử lý kết quả kiểm tra trên cơ sở kiến nghị của đoàn kiểm tra trong kết luận kiểm tra;

- Chịu trách nhiệm về việc không thực hiện hoặc thực hiện không đúng kết luận kiểm tra;

- Báo cáo thực hiện kết luận kiểm tra theo thời hạn ghi trong kết luận kiểm tra hoặc khi nhận được yêu cầu của người có thẩm quyền ban hành kết luận kiểm tra.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các hạt kiểm lâm phản ánh về Chi cục Kiểm lâm (*qua Phòng Thanh tra, pháp chế*) để được hướng dẫn kịp thời nhằm bảo đảm thực hiện tốt mục tiêu, yêu cầu của kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- Sở NNPTNT (thay b/c);
- Lãnh đạo CCKL;
- Các HKL;
- Lưu: VT, TTPC.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Anh Nguyễn

Nguyễn Thị Anh Nguyễn

